

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒN ĐẤT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 14/NQ-HĐND

Hòn Đất, ngày 18 tháng 7 năm 2022

## NGHỊ QUYẾT

### Phát triển thanh niên huyện Hòn Đất giai đoạn 2021-2030

## HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Chương trình số 491/CTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh về phát triển thanh niên tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2021-2030;

Xét Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2022 của UBND huyện Hòn Đất về việc ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên huyện Hòn Đất giai đoạn 2021-2030; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-HĐND ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Ban Pháp chế HĐND huyện và ý kiến của đại biểu thảo luận tại kỳ họp.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện Hòn Đất ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên huyện Hòn Đất giai đoạn 2021-2030 với các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu như sau:

### 1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên huyện Hòn Đất phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ



học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ. Phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

## **2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể**

**a) Mục tiêu 1: Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên**

Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là CBCCVN được tuyên truyền, phổ biến, học tập nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước;

Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh;

Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

**b) Mục tiêu 2: Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo**

Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm;

Đến năm 2030, 70% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở;

Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15% số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020);

Hàng năm, có ít nhất 20% thanh niên làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật là người dân tộc thiểu số và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỉ lệ 100%.

**c) Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao**

Hàng năm, 100% học sinh trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp;

Hàng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp;

Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, có ít nhất 1.000 thanh niên được giải quyết việc làm;

Đến năm 2030, tỉ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỉ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%;

Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

**d) Mục tiêu 4: Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên**

Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh trong các cơ sở giáo dục đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%);

Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nam, nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản;

Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các công ty, xí nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

**d) Mục tiêu 5: Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên**

Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú;

Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

**e) Mục tiêu 6: Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc**

Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ;



Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý;

Hàng năm có từ 50-70% thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự được hỗ trợ vay vốn để phát triển kinh tế;

Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp thanh niên VN và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

### **Điều 2. Nguồn lực thực hiện**

UBND huyện bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Nghị quyết, trong đó đảm bảo về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách nhà nước. Đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai, thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Căn cứ Chiến lược phát triển thanh niên của Chính phủ, Kế hoạch của Bộ Nội vụ, của tỉnh và nội dung của Nghị quyết này, HĐND huyện giao UBND huyện bằng hình thức phù hợp, cụ thể hóa tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện đảm bảo đúng với quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh và hướng dẫn của các bộ, ngành, cơ quan có liên quan.


2. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Hòa Đất khóa X, kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 15 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký. /s/

#### **Nơi nhận:**

- TT. HĐND tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND; UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- Thường trực HĐND các xã, thị trấn;
- LĐVP. HĐND và UBND huyện;
- Trang TTĐT tổng hợp huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



Đỗ Văn Tân